

Số: 90/2025/QĐST-HNGĐ

Bình Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 145/2025/TLST-HNGĐ,
ngày 03 tháng 6 năm 2025:

Nguyên đơn: Anh **Lê Văn H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ D, ấp P, xã M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Chị **Trần Thị Tuyết M**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14
ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,
giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
11 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 là
hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã
hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly
hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Lê Văn H và chị Trần Thị Tuyết M.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh Lê Văn H và chị Trần Thị Tuyết M thống nhất để chị Trần Thị Tuyết M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu Lê Thị Huỳnh N, sinh Ngày tháng năm sinh 01/11/2009 và cháu Lê Minh Đ sinh ngày tháng năm sinh 29/12/2011.

Anh H không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn H và chị Trần Thị Tuyết M thống nhất anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Văn H và chị Trần Thị Tuyết M thống nhất không yêu cầu.

2.4 Về án phí sơ thẩm: Anh Lê Văn H và chị Trần Thị Tuyết M thống nhất để anh H nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà anh H đã nộp theo Biên lai thu số 0005699 ngày 03/6/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, anh Lê Văn H được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- UBND xã Mong Thọ B,
Châu Thành, Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khắc T